

Số: 4192 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ  
trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 6408/TTr-SGTVT ngày 31 tháng 10 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án đơn giản hóa 01 thủ tục hành chính nội bộ trong lĩnh vực Đường bộ, thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa (có Phụ lục đính kèm).

**Điều 2.** Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành.

**Điều 3.** Giao Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 QĐ;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Cục KSTTHC-Văn phòng Chính phủ (để theo dõi);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**

**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ  
LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ**

*(kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

**Thủ tục hành chính: Phê duyệt kinh phí hỗ trợ thực hiện chính sách khuyến khích phát triển giao thông nông thôn hàng năm.**

**1. Nội dung đơn giản hóa**

a) Cách thức thực hiện: Bổ sung quy định Cách thức thực hiện là Nộp hồ sơ và trả kết quả bằng hình thức điện tử qua Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD office) hoặc hình thức điện tử phù hợp khác.

*Lý do:* Tại Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa chưa quy định cách thức thực hiện. Để giảm thời gian đi lại, đảm bảo đầy đủ bộ phận tạo thành, thuận lợi hơn trong thực hiện cần thiết quy định việc nộp hồ sơ và trả kết quả bằng hình thức điện tử qua Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD office) hoặc hình thức điện tử phù hợp khác.

b) Thời hạn giải quyết: Bổ sung thời hạn giải quyết của từng bước, từng cơ quan và tổng thời gian giải quyết của thủ tục này.

*Lý do:* Tại Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa chưa quy định đầy đủ thời gian giải quyết của từng cơ quan, đơn vị như: Sở Giao thông vận tải, Sở Tài Chính, UBND tỉnh, HĐND tỉnh.

c) Bổ sung Mẫu Công văn đề nghị hỗ trợ kinh phí và Phụ lục Danh mục công trình đề nghị hỗ trợ từ chính sách khuyến khích phát triển giao thông nông thôn của năm.

*Lý do:* Tại Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa chưa quy định mẫu hóa các loại giấy tờ nêu trên. Để đảm bảo tiết kiệm thời gian chuẩn bị hồ sơ, thống nhất về bố cục, thông tin cần cung cấp; giảm thời gian hướng dẫn, trả lại hồ sơ do thiếu thông tin, cung cấp thông tin không cần thiết, giảm thời gian thẩm định hồ sơ thì việc mẫu hóa các loại giấy tờ nêu trên là cần thiết.

d) Đối tượng thực hiện: Sửa đổi quy định về đối tượng thực hiện từ “UBND các huyện, thị xã Nghi Sơn” thành “UBND các huyện, thị xã Nghi Sơn có xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới”.

*Lý do:* Theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa thì đối tượng thực hiện là “UBND các huyện, thị xã Nghi Sơn”. Tuy nhiên, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 184/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành chính sách khuyến khích phát triển giao thông nông thôn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2025 thì đối tượng hỗ trợ của chính sách là “các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới thuộc các huyện và thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”. Như vậy, trong trường hợp, các huyện, thị xã Nghi Sơn có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới thì sẽ không thuộc diện được hỗ trợ và không thực hiện TTHC này. Do đó, Đối tượng thực hiện của thủ tục này sẽ được thu hẹp dần lại theo từng năm. Để đảm bảo chặt chẽ, chính xác, cần sửa đổi lại như sau “UBND các huyện, thị xã Nghi Sơn có xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới”.

## **2. Kiến nghị thực thi:**

Kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều 2 Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc Ban hành tiêu chí phân bổ kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích phát triển giao thông nông thôn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022-2025; đồng thời, bổ sung mẫu hóa mẫu đơn, tờ khai để tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan hành chính nhà nước trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Lộ trình thực hiện: Hoàn thành trước ngày 01/6/2024.

## **3. Lợi ích phương án đơn giản hóa**

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 57.140.000 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 39.740.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 17.400.000 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 30,54%/.